

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST

Ngày 26-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tâm

Bà Nguyễn Văn Quyết.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Ngọc Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, **tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn VB**, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân huyện VB tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **33/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5** năm 2024, Thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở phiên tòa số 15/2024/TB-TA ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn L, sinh ngày 25 tháng 3 năm 1998, tại Phú Thọ. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm ĐT, xã VL, huyện TS, tỉnh Phú Thọ; nơi ở: Khu phố X, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn L và bà Hà Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17-01-2024 đến ngày 25-01-2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Đào Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 01/2024, Hà Văn L đến huyện VB để xin việc làm, do không có chỗ ở nên L đến gặp bạn là Đinh Thị T, sinh năm 1999 ở huyện TS, tỉnh Phú Thọ (L không biết địa chỉ cụ thể) đang thuê nhà trọ ở Khu phố X, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng để xin ở nhờ. Đến ngày 09-01-2024, L đi xe ôm của một người nam giới không quen biết vào nội thành Hải Phòng tìm quán bar (L không nhớ tên, địa chỉ của quán bar) để chơi, tại quán bar L gặp một người nam giới là đồng hương ở tỉnh Phú Thọ (chưa xác định được căn cước, lai lịch) hỏi và mua của người này 06 viên ma túy loại MDMA với giá 1.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu vào túi quần rồi bắt taxi về nhà trọ cất giấu vào ba lô của mình. Tối ngày 16-01-2024, L có ý định sử dụng ma túy nên mượn xe mô tô biển kiểm soát 15H1-047.12 của T và đem theo ma túy cất giấu vào trong cốp xe, khi mở cốp xe mô tô L thấy 01 đôi dép da màu đen và 01 vỏ túi nilon màu bạc nên L cho túi nilon chứa ma túy vào túi nilon màu bạc và đút vào chiếc dép bên phải, sau đó đi tìm quán karaoke để sử dụng ma túy. Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 16-01-2024, khi Hà Văn L đi đến khu vực thôn Nhuệ Ân, xã Tân Liên, huyện VB, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, kiểm tra trong cốp xe mô tô do L điều khiển có 01 chiếc dép da màu đen, bên trong chiếc dép có 01 túi nilon màu bạc đựng 01 túi nilon màu trắng viền đỏ chứa 05 viên nén màu trắng và 02 mảnh viên nén màu trắng (L khai là ma túy dạng kẹo). Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của L số tiền 714.000 đồng, đồng thời dẫn giải L về trụ sở Công an huyện VB để xác minh làm rõ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn L tại Khu phố X, thị trấn VB, huyện VB, thành phố Hải Phòng nhưng không thu giữ được vật chứng gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 22-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “05 viên nén và 02 mảnh viên nén màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 2,46 gam, loại MDMA”.

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 25-01-2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Hà Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 03-5-2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện VB, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hà Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Hà Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Hà Văn L từ 30 đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy đối với 1,39 gam viên nén cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số: 79MT/PC09 do cơ quan giám định hoàn lại; 01 chiếc dép. Trả lại bị cáo Hà Văn L số tiền 714.000 đồng theo Ủy nhiệm chi giữa Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB ngày 12-6-2024. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại thôn Nhuệ Ân, xã Tân Liên, huyện VB, thành phố Hải Phòng, Hà Văn L có hành vi cất giấu trái phép tại cốp xe mô tô biển kiểm soát 15H1-047.12 một gói ma túy loại MDMA có khối lượng 2,46 gam với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả

tang. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tàng trữ ma túy là MDMA có khối lượng là 2,46 gam nên bị cáo bị xét xử với tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện VB truy tố bị cáo Hà Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo pháp luật của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam từ tháng 02-2017 đến tháng 01-2019 nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Việc đề nghị áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Hà Văn L như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 15H1- 047.12 do Hà Văn L mượn của chị Đinh Thị T , đến nay chưa xác định được chị T ở đâu. Qua tra cứu biển số xe mô tô trên chủ xe là chị Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1983 ở thôn Ninh Duy, xã Khởi Nghĩa, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, chị Hoa vẫn đang quản lý, sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 15H1-047.12 từ năm 2011 đến nay. Qua tra cứu số khung, số máy của xe mô tô trên thể hiện chủ xe là anh Nguyễn Ngọc Tú, sinh năm 1986 ở phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành

phố Hải Phòng, biển kiểm soát xe mô tô là 15B1-339.85, anh Tú cho biết, năm 2011 anh Tú mua xe mô tô biển kiểm soát trên, đến năm 2014 anh để xe ở nhà thì bị kẻ gian trộm cắp nhưng anh không trình báo Công an. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tiếp nhận xe mô tô nêu trên và các tài liệu có liên quan để điều tra theo thẩm quyền. Đối với số ma túy thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành trái phép; 01 chiếc dép cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 714.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Trong vụ án này còn có người nam giới bán ma túy cho Hà Văn L tại quán bar ở nội thành Hải Phòng, hiện chưa xác định được căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiếp tục làm rõ, xử lý sau là đúng quy định pháp luật. Đối với Đinh Thị T, qua xác minh T không đăng ký tạm trú trên địa bàn thị trấn VB, hiện chưa xác định được T đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hà Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17-01-2024.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 1,39 gam viên nén cùng toàn bộ vỏ bao gói của mẫu vật, được niêm phong lại trong một bì giấy, dấu niêm phong số 79MT/PC09; 01 chiếc dép. Trả lại Hà Văn L số tiền là 714.000 đồng (Bảy trăm mười bốn nghìn đồng) theo Ủy nhiệm chi giữa Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB ngày 12-6-2024. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và

lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Hà Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06, PC10);
- Cơ quan CSĐT Công an huyện VB;
- Cơ quan THAHS Công an huyện VB;
- Chi cục THADS huyện VB;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã VL, huyện TS, tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền